

TỘI PHẠM CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Toàn cầu hóa là quá trình gia tăng các mối liên hệ, sự ảnh hưởng, tác động, phụ thuộc lẫn nhau giữa các khu vực, các quốc gia, dân tộc trên toàn thế giới, làm nổi bật hàng loạt biến đổi có quan hệ lẫn nhau mà từ đó chúng có thể phát sinh một loạt điều kiện mới. Toàn cầu hóa không chỉ giới hạn trong lĩnh vực kinh tế. Tuy nhiên, Đảng ta cho rằng, không thể nói toàn cầu hóa mọi mặt, càng không thể nói “toàn cầu hóa chính trị”. Chúng ta quan tâm đến một số vấn đề ngày càng mang tính toàn cầu, trước hết là toàn cầu hóa kinh tế. “Toàn cầu hóa và toàn cầu hóa kinh tế là cả một quá trình phát triển, ẩn chứa những sức mạnh ghê gớm, cùng những thách thức, nguy cơ rất lớn, ảnh hưởng đến an ninh và lợi ích quốc gia, an ninh khu vực và quốc tế, đòi hỏi mỗi quốc gia, dân tộc phải hết sức tỉnh táo, chủ động đón nhận toàn cầu hóa, khai thác hết tiềm năng và những thời cơ, thuận lợi do toàn cầu hóa mang lại, đồng thời kiểm soát, chế ngự được tính chất không giới hạn của toàn cầu hóa cùng những tác động tiêu cực của nó”.

Hội nhập quốc tế là quá trình các quốc gia mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế; gia nhập, trở thành thành viên của các tổ chức, liên kết quốc tế và tham gia giải quyết các vấn đề toàn cầu. Hội nhập quốc tế, trước hết và chủ yếu trên lĩnh vực kinh tế, vì các mục tiêu kinh tế. Hội nhập kinh tế quốc tế là quá trình các quốc gia; thực hiện chính sách kinh tế mở, mở rộng quan hệ giao lưu, hợp tác kinh tế, loại bỏ dần các rào cản trong thương mại quốc tế và việc di chuyển các nhân tố sản xuất giữa các nước; gia nhập, trở thành thành viên của các tổ chức, liên minh kinh tế, các định chế kinh tế - tài chính quốc tế và tham gia giải quyết các vấn đề toàn cầu.

Hội nhập kinh tế quốc tế về bản chất là một trạng thái vận động và phát triển của các yếu tố sản xuất, dịch vụ trong phạm vi khu vực và toàn cầu, là một quá trình liên kết chặt chẽ nền kinh tế của các nước trong khu vực và trên thế giới. Xu hướng phát triển của hội nhập kinh tế quốc tế là ngày càng phá vỡ tính, hạn hẹp, tình trạng biệt lập, đóng cửa của nền kinh tế các dân tộc, các khu vực để vươn ra rộng hơn trong không gian toàn cầu. Nguyên tắc cơ bản chi phối tiến

trình hội nhập là “cùng có lợi”. Nếu một nước muốn vào thị trường hàng hóa, dịch vụ của nước khác hoặc khu vực khác, trước hết nước đó phải mở cửa thị trường của mình. Vì thế, trong hội nhập kinh tế quốc tế, mức độ phụ thuộc vào nhau giữa các quốc gia ngày càng sâu sắc, lợi ích của các nước gắn liền, ràng buộc, đan xen chặt chẽ với nhau.

Việt Nam đã và đang trong tiến trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, tức là tham gia vào quá trình gia tăng các mối liên hệ với khu vực, các quốc gia, dân tộc trên toàn thế giới. Nói cách khác, đó là quá trình tham gia để trở thành một bộ phận cấu thành có vị trí, vai trò nhất định trong các lĩnh vực hoạt động của cộng đồng quốc tế, cần khẳng định rằng tham gia quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế là đòi hỏi mang tính tất yếu đối với tất cả các quốc gia trong thế giới hiện đại. Quá trình đó Việt Nam chịu ảnh hưởng, tác động trong việc tham gia các tổ chức có tính khu vực và thế giới. Nhìn nhận dưới góc độ tội phạm và phòng, chống tội phạm, toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế tác động nổi bật ở một số khía cạnh sau:

1. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế góp phần tạo môi trường làm phát sinh, phát triển tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài.

Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế mang lại một hệ lụy tất yếu của quá trình này là sự gia tăng các loại tội phạm xuyên quốc gia, trong đó có tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài. Việt Nam cũng không nằm ngoài quy luật đó, xuất phát từ hai khía cạnh cơ bản:

Thứ nhất, từ chính sách đổi mới, mở cửa và hội nhập kinh tế quốc tế một cách sâu rộng của Nhà nước Việt Nam, các nhà đầu tư, tổ chức tài chính, kinh tế, các quỹ đầu tư nước ngoài vào Việt Nam ngày càng nhiều. Trong khi đó, tham nhũng và tội phạm tham nhũng ở nước ta vẫn là một vấn nạn, một nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, chắc chắn sẽ là các nhân tố làm phát sinh, phát triển tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài ở Việt Nam.

Nhà nước ta đã có nhiều chính sách quan trọng để phát triển kinh tế trong việc tham gia vào quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế. Đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài, bảo đảm nguyên tắc đối xử tối huệ quốc, nguyên tắc đối xử quốc gia và thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm đầu tư thông qua

việc thực thi Luật doanh nghiệp và Luật đầu tư. Bãi bỏ các quy định áp đặt về tỷ lệ xuất khẩu, tỷ lệ nội địa hóa, giá trị công nghệ chuyển giao, nguyên tắc nhất trí trong hội đồng quản trị đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Trong quá trình này, chúng ta tiếp tục phải nói lời, tiến tới bỏ quy định về việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam đối với nhà đầu tư nước ngoài. Thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đơn giản như các doanh nghiệp trong nước. Đồng thời, mở dần các lĩnh vực dịch vụ cho các nhà đầu tư nước ngoài theo lộ trình cam kết trong Hiệp định thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ, lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế với ASEAN, APEC và WTO.

Về nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), hiện nay có 26 nhà tài trợ song phương và 14 nhà tài trợ đa phương. Ngoài ra, có trên 500 tổ chức phi chính phủ nước ngoài (NGO) hoạt động tại Việt Nam, cung cấp mỗi năm khoảng 100 triệu USD. Tổng vốn ODA cam kết thời kỳ 2006 - 2010 ước đạt trên 23 tỷ USD, trong đó đã giải ngân ước đạt khoảng 11,6 tỷ USD.

Các chính sách kinh tế ngày càng thông thoáng của Nhà nước đã thu hút mạnh mẽ nguồn lực từ bên ngoài phục vụ phát triển đất nước. Tuy nhiên, đổi mới, mở cửa bên cạnh mặt tích cực, tốt đẹp cũng kèm theo đó sự tác động tiêu cực, mặt trái cần phải hạn chế, khắc phục.

Thứ hai, tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài nhanh chóng thích ứng với môi trường mới, khai thác những bất cập, khiếm khuyết, chậm trễ trong việc xây dựng hệ thống quy định pháp luật quốc gia và quốc tế trong quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ở Việt Nam.

Việc mở rộng thông thương giữa Việt Nam và các quốc gia dẫn tới việc luân chuyển tài sản trở nên dễ dàng; tổ chức, cá nhân tham nhũng trong nước có thể gửi tài sản của mình ở quốc gia khác; đồng thời xuất hiện xu hướng hoạt động hối lộ của các đối tượng nước ngoài đối với quan chức ở Việt Nam nhằm thu lợi bất chính. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế kéo theo sự mở rộng quan hệ giao lưu, hợp tác giữa Việt Nam và các nước. Rất nhiều dự án trong các lĩnh vực được triển khai bằng nguồn vốn tài trợ; nhiều nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư tại Việt Nam; các hợp đồng xuất khẩu được thực hiện với các đối tác

nước ngoài... Điều này tạo môi trường thuận lợi cho tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài phát triển xét từ cả hai phía.

2. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế. Từ mặt tác động tiêu cực, thúc đẩy tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài diễn biến phức tạp theo xu hướng ngày càng quan trọng về tính chất, mức độ, lan rộng, phổ biến về phạm vi.

Khác với các tội phạm tham nhũng thông thường, do có yếu tố nước ngoài nên thường các vụ án tham nhũng này đều liên quan đến tài sản không chỉ trong nước mà cả nước ngoài, liên quan đến nhiều loại đối tượng khác nhau nên tham nhũng không chỉ là những hành vi nhỏ nhặt, gian lận thông thường mà là những hành vi chiếm đoạt tài sản nhà nước với khối lượng lớn, các đối tượng phạm tội trong một vụ thường là cả một đường dây có tổ chức. Phạm vi tham nhũng có yếu tố nước ngoài ngày càng lan rộng, phổ biến. Ngoài các lĩnh vực nhạy cảm như đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, quản lý tài chính, thuế, hải quan đã lan rộng sang cả các ngành y tế, giáo dục, thực hiện chế độ, chính sách và phúc lợi xã hội... thông qua các dự án đầu tư, cấp vốn, các hoạt động viện trợ của phía nước ngoài.

3. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế tạo ra mặt thuận lợi nhưng cũng tạo ra mặt khó khăn cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài

Mặt thuận lợi là quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế thúc đẩy hợp tác quốc tế về phòng, chống tội phạm tham nhũng (như sự ra đời Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng và một số định chế, điều ước quốc tế khác về chống tham nhũng giữa các quốc gia). Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng ra đời nhằm thúc đẩy và tăng cường các biện pháp phòng, chống tham nhũng một cách hữu hiệu; thúc đẩy, tạo điều kiện và hỗ trợ hợp tác quốc tế và trợ giúp kỹ thuật trong việc phòng và chống tham nhũng; thúc đẩy sự liêm chính, chế độ trách nhiệm và việc quản lý đúng đắn công vụ và tài sản công. Trên cơ sở phù hợp với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật nước mình, mỗi quốc gia thành viên sẽ xây dựng và thực hiện hoặc duy trì các chính sách chống tham nhũng hiệu quả và đồng bộ; các quốc gia thành viên hợp tác với nhau và với các tổ chức khu vực và quốc tế liên quan trong việc thúc đẩy và xây dựng

các biện pháp phòng, chống tham nhũng. Khi thích hợp và phù hợp với hệ thống pháp luật quốc gia của mình, các quốc gia thành viên sẽ xem xét trợ giúp cho nhau trong việc điều tra, tố tụng các vấn đề dân sự, hành chính liên quan đến tham nhũng. Trong bối cảnh đó, Việt Nam có điều kiện để tranh thủ kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng của các nước, đồng thời nhận được sự hỗ trợ về vật chất, kỹ thuật cho hoạt động phòng, chống tham nhũng.

Áp lực quốc tế thông qua các tổ chức, định chế quốc tế và khu vực mà Việt Nam tham gia với các tiêu chí, chuẩn mực về môi trường kinh tế lành mạnh, cạnh tranh bình đẳng cũng được coi là điều kiện thuận lợi cho công tác đấu tranh chống tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài ở Việt Nam hiện nay. Việt Nam hiện đã là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), ký kết Hiệp định thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ... Mỗi tổ chức, định chế mang tính quốc tế và khu vực mà Việt Nam tham gia đều có những quy định khung chặt chẽ về yêu cầu minh bạch hóa nền kinh tế, yêu cầu về sự bình đẳng, mở cửa của nền kinh tế và yêu cầu về phòng, chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm tham nhũng.

Mặt khó khăn là trong quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, do sự khác nhau về chế độ chính trị, đặc điểm kinh tế, văn hóa, xã hội... cũng như xuất phát từ lợi ích quốc gia, quan niệm về tham nhũng, tội phạm tham nhũng của mỗi nước cũng có nhiều điểm khác nhau. Từ đó tồn tại một thực tế là cùng một hành vi nhưng ở nước này bị xem là tội phạm tham nhũng nhưng ở nước khác lại không phải là tội phạm tham nhũng.

Trong nhiều trường hợp, việc hợp tác giữa các quốc gia trong phòng, chống tham nhũng chưa được chú trọng luật hóa, do đó chưa có một cơ sở pháp lý vững chắc cho việc hợp tác. Điều này gây khó khăn cho cuộc chiến chống tham nhũng trong bối cảnh tham nhũng đã trở thành loại tội phạm mang tính quốc tế, vượt ra khỏi khuôn khổ của mỗi quốc gia.

Sự phát sinh, phát triển của tội phạm tham nhũng do tác động của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và xu hướng diễn biến ngày càng nghiêm trọng về tính chất, mức độ; lan rộng phổ biến về phạm vi là những yếu tố khó khăn cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài.

4. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế tự thân đặt ra yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung, tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài nói riêng

Việt Nam là thành viên của một số tổ chức quốc tế và khu vực như Liên hợp quốc, Hiệp hội các nước Đông Nam Á, Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương, Diễn đàn hợp tác Á - Âu. Tham gia vào những “sân chơi” lớn mang tầm quốc tế và khu vực này, bên cạnh những cơ hội mang lại cho sự phát triển đất nước thì những yêu cầu về minh bạch, bình đẳng, tự do hóa nền kinh tế, về chống tội phạm tham nhũng luôn là những thách thức đối với nước ta trong quá trình hội nhập. Một số tổ chức, định chế kinh tế, tài chính Việt Nam đã tham gia hoặc có quan hệ kinh tế như Tổ chức Thương mại thế giới, Ngân hàng thế giới, các tổ chức, quỹ hỗ trợ phát triển khác... thường đề cao các tiêu chí chống tham nhũng (mức độ minh bạch, trong sạch) trong các quan hệ tài chính, kinh tế. Mặt khác, Việt Nam cần thực hiện các nghĩa vụ cam kết khi tham gia các điều ước quốc tế song phương, đa phương về phòng, chống tội phạm nói chung, tội phạm tham nhũng nói riêng. Chẳng hạn như Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng mà Việt Nam đã phê chuẩn tham gia quy định việc ngăn ngừa và xóa bỏ tham nhũng là trách nhiệm của các quốc gia và các quốc gia phải cùng nhau hợp tác để thực hiện trách nhiệm này. Hoặc như Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia quy định trách nhiệm của các quốc gia trong việc hình sự hóa hành vi tham nhũng và ban hành biện pháp cần thiết để đấu tranh với những hành vi này.

5. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế đặt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài hiện nay trong mối liên hệ chặt chẽ với yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự và an toàn xã hội

Tội phạm tham nhũng nói chung và tham nhũng có yếu tố nước ngoài nói riêng trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống xã hội, là một trong những nhân tố thúc đẩy quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” diễn ra nhanh hơn, mạnh hơn cũng như tạo điều kiện cho các thế lực thù địch đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình” đối với Việt Nam. Tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài góp phần làm ảnh hưởng, suy giảm uy

tín lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước, tác động tiêu cực đến môi trường kinh tế lành mạnh, cản trở sự phát triển khả năng cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế nói chung, làm giảm sức hấp dẫn của môi trường đầu tư đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, những hậu quả của tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài có mối liên hệ, tác động theo chiều hướng tiêu cực đối với yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự và an toàn xã hội. Do vậy công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài hiện nay cần đặt trong mối liên hệ chặt chẽ với yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự và an toàn xã hội để hạn chế, từng bước ngăn chặn, loại trừ những tác động tiêu cực- đó.

6. Bối cảnh mới của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế đặt ra yêu cầu cơ bản trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng phải bảo đảm giữ vững ổn định chính trị - xã hội, phát triển kinh tế, không để các thế lực bên ngoài, các phần tử chống đối trong nước lợi dụng chống Đảng, Nhà nước

Về chính trị, phải nắm vững, quán triệt sâu sắc quan điểm tư tưởng chỉ đạo của Đảng về phòng, chống tham nhũng; phục vụ yêu cầu giữ vững ổn định chính trị, tăng cường khối đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, đối với Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

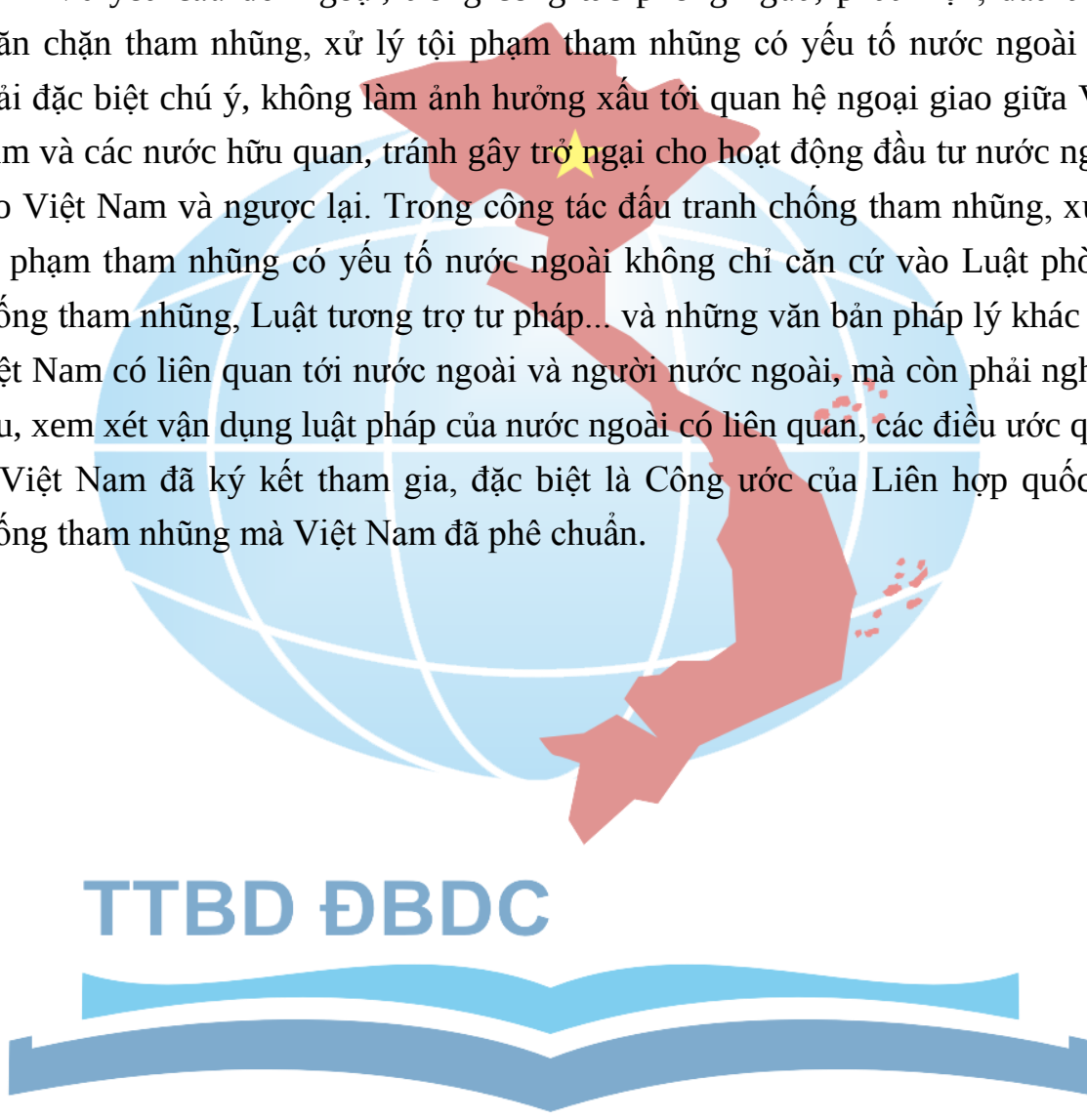
Về kinh tế, phải góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, từng bước cải thiện nâng cao đời sống vật chất cũng như đời sống tinh thần cho nhân dân, bảo đảm công bằng xã hội; giảm sự thiệt hại về kinh tế tới mức thấp nhất do tham nhũng, áp dụng các biện pháp cần thiết và có thể để thu hồi tiền của, tài sản của Nhà nước cũng như của tập thể bị thất thoát bởi tham nhũng.

Về pháp luật, phải nắm vững và thực thi nghiêm chỉnh chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; trong xử lý tội phạm tham nhũng phải thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp luật, phải có đủ chứng cứ có giá trị pháp lý, phải xử đúng người, đúng tội, không để lọt kẻ phạm tội, không làm oan người vô tội.

Về yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn tham nhũng, xử lý tội phạm tham nhũng cần tránh những sai lầm, sơ hở thiếu sót, không để các thế lực thù địch bên ngoài cũng

như những phần tử xấu ở trong nước lợi dụng vào mục đích chống Đảng, chống Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam; cần tranh thủ được sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân trong xã hội, sự thống nhất, đồng thuận của các cơ quan, ban, ngành chức năng. Từ đó phòng, tránh xung đột xã hội, gây mất an ninh, trật tự xã hội.

Về yêu cầu đối ngoại, trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn tham nhũng, xử lý tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài cần phải đặc biệt chú ý, không làm ảnh hưởng xấu tới quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và các nước hữu quan, tránh gây trở ngại cho hoạt động đầu tư nước ngoài vào Việt Nam và ngược lại. Trong công tác đấu tranh chống tham nhũng, xử lý tội phạm tham nhũng có yếu tố nước ngoài không chỉ căn cứ vào Luật phòng, chống tham nhũng, Luật tương trợ tư pháp... và những văn bản pháp lý khác của Việt Nam có liên quan tới nước ngoài và người nước ngoài, mà còn phải nghiên cứu, xem xét vận dụng luật pháp của nước ngoài có liên quan, các điều ước quốc tế Việt Nam đã ký kết tham gia, đặc biệt là Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng mà Việt Nam đã phê chuẩn.



TTBD ĐBDC